

Số: 897/QĐ-UBND

Quảng Nam, ngày 05 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng (tỷ lệ 1/500) dự án
Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt Bắc Quảng Nam tại
thôn Hòa An, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06/5/2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định chủ trương đầu tư số 4000/QĐ-UBND ngày 31/12/2020 của UBND tỉnh về đầu tư dự án Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt Bắc Quảng Nam;

Theo đề nghị của Liên danh Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển đô thị TDH Ecoland - Công ty Cổ phần Phát triển Sản xuất và Xuất nhập khẩu Huy Hoàng - Công ty Cổ phần Môi trường Huy Hoàng Eco (sau đây gọi tắt là Liên danh) tại Tờ trình số 1003/TTr-Liên danh ngày 10/3/2021, Tờ trình số 1503/TTr-Liên danh ngày 15/3/2021 về việc xin chấp thuận phương án Tổng mặt bằng tỷ lệ 1./500 và phương án kiến trúc sơ bộ Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt Bắc Quảng Nam;

Theo Kết quả thẩm định quy hoạch xây dựng số 05/ThĐ-SXD ngày 02/4/2021 của Sở Xây dựng; kèm theo ý kiến của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 460/STNMT-QLĐĐ ngày 19/3/2021, Sở Công Thương tại Công văn số 366/SCT-KAM ngày 19/3/2021, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại các Công văn số 533/SNN&PTNT-CCKL ngày 19/3/2021 và số 400/SNN&PTNT ngày 03/3/2021, UBND huyện Đại Lộc tại Công văn số 1054/UBND-KT&HT ngày 19/3/2021; Công ty Truyền tải điện 2 tại Công

văn số 719/PTC2-KTTTPC ngày 19/3/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Quy hoạch tổng mặt bằng (tỷ lệ 1/500) dự án Nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt Bắc Quảng Nam, với các nội dung chính như sau:

1. Phạm vi, ranh giới, diện tích lập quy hoạch.

a) Phạm vi: thôn Hòa An, thị trấn Ái Nghĩa, huyện Đại Lộc, tỉnh Quảng Nam.

b) Ranh giới:

- Phía Bắc: giáp đất đồi trồng keo và tuyến đường đất hiện trạng;
- Phía Nam: giáp đường đất và tuyến đường dây 500kV hiện trạng;
- Phía Đông: giáp bãi đá;
- Phía Tây: giáp đất đồi trồng keo.

c) Diện tích lập quy hoạch: khoảng 3,77 ha.

2. Mục tiêu đầu tư.

Đầu tư xây dựng nhà máy xử lý chất thải rắn sinh hoạt cho các huyện, thị xã, thành phố phía Bắc tỉnh Quảng Nam, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, thu hồi các thành phần có giá trị trong chất thải rắn sinh hoạt và sau xử lý chất thải rắn sinh hoạt để tái sử dụng, tái chế ra các sản phẩm thứ cấp có ích.

3. Nội dung, quy mô đầu tư.

Nhà máy xử lý chất thải rắn gồm các hạng mục công trình: khu xử lý rác, khu nhà điều hành, nhà bảo vệ, trạm cân, trạm rửa xe, nhà để xe, nhà đặt trạm biến áp và máy phát điện, ống khói, cổng và tường rào, sân đường nội bộ, cây xanh và hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà, khu vực dự trữ phát triển.

Bảng thống kê các chỉ tiêu quy hoạch:

STT	Danh mục	Diện tích sử dụng đất (m ²)	Tỷ lệ (%)	Số tầng
1	Nhà máy xử lý CTR	6.075,20	16,12	1
2	Khu văn phòng	1.505,50	4,00	3
3	Nhà bảo vệ	19,20	0,05	1
4	Trạm xử lý nước thải	490,00	1,30	1
5	Nhà đặt trạm biến áp và máy phát điện	91,65	0,24	1
6	Nhà đặt máy bơm	33,40	0,09	1
7	Trạm rửa xe	72,00	0,19	1
8	Ống khói	121,00	0,32	
9	Trạm cân	106,50	0,28	

STT	Danh mục	Diện tích sử dụng đất (m ²)	Tỷ lệ (%)	Số tầng
10	Khu vực để xe	268,50	0,71	1
11	Giếng khoan	14,00	0,04	
12	Hồ cảnh quan	276,80	0,73	
13	Cây xanh + taluy	5.052,56	13,41	
14	Sân đường nội bộ	4.766,50	12,65	
15	Cây xanh + đất dự trữ phát triển	18.791,69	49,87	
	Tổng cộng	37.684,50	100	

4. Hạ tầng kỹ thuật.

a) Chuẩn bị kỹ thuật:

- San nền: thực hiện san nền với nguyên tắc hạn chế tác động đến địa hình tự nhiên. Phạm vi san nền đảm bảo bố trí các công trình và giải pháp bảo vệ mái dốc. Cao độ nút giao thông cao nhất +34,50 m, thấp nhất +22,00 m. Hướng dốc san nền thấp dần từ Bắc xuống Nam.

- Thoát nước mưa: được thu gom, tách riêng biệt với hệ thống thoát nước thải. Nước trên mái nhà, sân đường được thu gom rãnh B400, B600 dẫn về hệ thống mương hở phía Tây Nam dự án và đấu nối với hệ thống thoát nước bên ngoài.

b) Giao thông:

- Giao thông đối ngoại ngoài nhà máy, có mặt cắt A-A: $B_n = 20,50 \text{ m}$ ($5,00 + 10,50 + 5,00$) m.

- Giao thông nội bộ, bao gồm các tuyến đường có mặt cắt:

+ Mặt cắt 1-1: $B_n = 40,3 \text{ m}$ ($1,00 + 38,3 + 1,00$) m;

+ Mặt cắt 2-2: $B_n = 9,20 \text{ m}$ ($1,20 + 7,00 + 1,00$) m.

c) Cấp điện:

- Nguồn: lấy từ đường dây trung thế 22kV trên đường Quốc lộ 14B, được dẫn vào dự án cấp cho trạm biến áp có công suất 2.000 kVA.

- Mạng lưới cấp điện: lưới điện trung thế, hạ thế và chiếu sáng bố trí đi ngầm dọc theo trục đường giao thông.

d) Cấp nước:

- Nguồn cấp:

+ Trong giai đoạn ban đầu, khi chưa có hệ thống cấp nước khu vực, sử dụng nguồn cấp nước ngầm khai thác từ giếng khoan phục vụ sinh hoạt, sản xuất.

+ Trong tương lai, nguồn cấp nước cho dự án lấy từ tuyến ống cấp nước quy hoạch trên đường Quốc lộ 14B. Nguồn nước được dẫn về dự án bằng các đường ống D110.

- Công suất tính toán: khoảng 410 m³/ng.đ.

- Mạng lưới: thiết kế mạng hỗn hợp, sử dụng đường ống HDPE D110 mm, bố trí dọc theo các trục đường. Bố trí các họng cứu hỏa tại các vị trí ngã ba, ngã tư với khoảng cách tối đa 150 m để cấp nước PCCC.

e) Thoát nước thải:

- Bố trí riêng hoàn toàn so với hệ thống thoát nước mặt; tổng lượng nước thải cần xử lý khoảng 200 m³/ng.đ;

- Sử dụng hệ thống mương B300 thu nước thải phạm vi rửa xe và khu vực văn phòng; nước thải sau khi được xử lý sơ bộ bằng bể tự hoại trong khu vệ sinh được thu gom bằng tuyến cống D300 và bơm lên trạm xử lý nước thải của nhà máy. Nước thải đầu ra xử lý đạt quy chuẩn hiện hành được tái sử dụng cấp nước cho công nghệ xử lý rác trong nhà máy.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Ủy quyền Sở Xây dựng thống nhất bằng văn bản về phương án kiến trúc sơ bộ và điều chỉnh cục bộ các nội dung liên quan đến hạ tầng kỹ thuật cho phù hợp trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

2. Liên danh Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển đô thị TDH Ecoland - Công ty Cổ phần Phát triển Sản xuất và Xuất nhập khẩu Huy Hoàng - Công ty Cổ phần Môi trường Huy Hoàng Eco chịu trách nhiệm:

- Phối hợp với UBND thị trấn Ái Nghĩa, UBND huyện Đại Lộc và Công ty Truyền tải điện 2 để triển khai mốc giới quy hoạch ra ngoài thực địa theo hệ VN2000 để thực hiện quản lý đất đai, đầu tư xây dựng theo quy hoạch được duyệt và thống nhất tổ chức giải pháp vệt cây xanh trước dự án; tổ chức công bố quy hoạch cho các tổ chức, cá nhân liên quan biết, theo dõi và thực hiện theo đúng quy định;

- Triển khai thực hiện các thủ tục, đầu tư xây dựng theo quy định hiện hành của pháp luật và hồ sơ quy hoạch tổng mặt bằng được duyệt. Trong đó lưu ý, tính toán và đề xuất các giải pháp kè chắn đất, ổn định mái dốc, ổn định công trình; định vị khu vực đặt nhà máy và các giải pháp kỹ thuật đảm bảo an toàn công trình và an toàn đường dây 500kV; tính toán nhu cầu và bổ sung công trình khu lưu chứa chất thải rắn; tuyệt đối đảm bảo an toàn trong quá trình thi công và sử dụng. Hoàn thiện thủ tục về khai thác nước ngầm, khoáng sản (nếu có), môi trường, đất đai và các thủ tục liên quan khác;

- Phối hợp với UBND huyện Đại Lộc và các Sở, ngành, đơn vị có liên quan để thực hiện các thủ tục đầu tư xây dựng của các tuyến giao thông đối ngoại, hạ tầng kỹ thuật khác ngoài phạm vi dự án;

- Nếu có vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện mà phải điều chỉnh, phối hợp UBND huyện Đại Lộc, Sở Xây dựng để báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

3. Ủy ban nhân dân huyện Đại Lộc:

- Phối hợp với Liên danh Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển đô thị TDH Ecoland - Công ty Cổ phần Phát triển Sản xuất và Xuất nhập khẩu Huy Hoàng - Công ty Cổ phần Môi trường Huy Hoàng Eco triển khai mốc giới quy hoạch ra ngoài thực địa theo hệ VN2000 để thực hiện quản lý đất đai, xây dựng; công bố quy hoạch cho các tổ chức, cá nhân liên quan biết, theo dõi và thực hiện theo đúng quy định; chịu trách nhiệm tiếp thu và giải quyết các kiến nghị (nếu có) phát sinh trong quá trình công bố quy hoạch. Trường hợp vượt quá thẩm quyền, kịp thời báo cáo UBND tỉnh để được chỉ đạo, xử lý;

- Hướng dẫn nhà đầu tư thực hiện các hồ sơ, thủ tục đầu tư xây dựng và các thủ tục liên quan đến dự án theo quy định hiện hành của pháp luật.

d) Các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Giao thông vận tải theo chức năng, nhiệm vụ chịu trách nhiệm theo dõi, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát Liên danh Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển đô thị TDH Ecoland - Công ty Cổ phần Phát triển Sản xuất và Xuất nhập khẩu Huy Hoàng - Công ty Cổ phần Môi trường Huy Hoàng Eco thực hiện dự án theo đúng quy định và quy hoạch chi tiết được duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Khoa học và Công nghệ, Giao thông vận tải; Chủ tịch UBND huyện Đại Lộc, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển đô thị TDH Ecoland, Giám đốc Công ty Cổ phần Phát triển Sản xuất và Xuất nhập khẩu Huy Hoàng, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Huy Hoàng Eco và thủ trưởng các đơn vị, cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Công ty Truyền tải điện 2;
- CPVP;
- Lưu: VT, TH, KTN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Hồ Quang Bửu